

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG TRONG DẠY HỌC TIẾNG ANH (Khảo sát sinh viên ngành kĩ thuật, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội)

HÀ THI HUYỀN*

Abstract: At the beginning of a lesson, warm-up activities in English teaching are used to attract students' attention and engage them into the lesson. These activities can be used to develop students' four language skills. Besides, they can help students be self-motivated to revise vocabulary, grammar and to explore new knowledge. Engineering students at Hanoi University of Industry study English for occupational purposes. Therefore, using warm-up activities to create meaningful contexts for practicing language skills is of necessity and usefulness. In this article, the author proposes some types of warm-up activities, along with the principles and implementation methods, aimed at to improving the quality of English teaching and learning for engineering students.

Keywords: *using warm-up activities, teaching - learning English, students, engineering*

1. Mở đầu

Hoạt động khởi động là một trong những hoạt động cần thiết trong một bài giảng nói chung và bài giảng tiếng Anh nói riêng. Nếu giáo viên tổ chức hoạt động này tốt, tất cả sinh viên sẽ tập trung chú ý trong từng khoảnh khắc và do đó bài giảng đạt hiệu quả cao. Có thể nói rằng hoạt động khởi động là hoạt động quan trọng cho các bài giảng. Vì vậy, rất cần nghiên cứu về hoạt động này trong quá trình dạy học tiếng Anh. Hiện nay, có nhiều tác giả ở Việt Nam và trên thế giới đã công bố công trình khoa học về hiệu quả của việc sử dụng các hoạt động khởi động trong quá trình giảng dạy. Tuy nhiên, tìm ra các hoạt động khởi động thường xuyên được sử dụng và đề xuất một số các hoạt động khởi động trong dạy - học tiếng Anh cho sinh viên ngành kĩ thuật thì có rất ít công trình đề cập tới. Chính vì vậy, việc sử dụng một số các hoạt động khởi động trong dạy - học tiếng Anh cho sinh viên ngành kĩ thuật là vấn đề có ý nghĩa lí luận và thực tiễn to lớn nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học các học phần tiếng Anh định hướng nghề nghiệp hay tiếng Anh chuyên ngành.

2. Tổng quan và cơ sở lí thuyết

2.1. Tổng quan về các nghiên cứu liên quan đến hoạt động khởi động

Trên thế giới đã có các công trình khoa học nghiên cứu về vai trò và tầm quan trọng của hoạt động khởi động trong các lớp học ngoại ngữ nói chung và lớp học tiếng Anh nói riêng. Theo nghiên cứu của Savaş [9], sinh viên đại học tại Thổ Nhĩ Kỳ trình độ tiếng Anh A2 thấy hào hứng với các hoạt động khởi động. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng chỉ ra việc đa dạng các hoạt động khởi động đã tăng tính tích cực tham gia của sinh viên. Velandia [11] có nghiên cứu với học sinh ở trường công lập ở Cô-lôm-bi-a đã chỉ ra rằng hoạt động khởi động có tác dụng như một khởi đầu đầy cảm hứng giúp tiếp thêm năng lượng cho học sinh và khuyến khích các em làm việc hiệu quả trong lớp học tiếng Anh. Ở Việt Nam, Nguyễn Thúy Hòa [4] cũng có nghiên cứu về vai trò quan trọng của hoạt động khởi động trong lớp học ngôn ngữ với mục đích tìm ra các khía cạnh của hoạt động khởi động, các quy tắc hướng dẫn thiết kế và sử dụng hoạt động khởi động. Ngoài ra, Lê Thị Hồng Tuyền [5], đã có nghiên cứu hành động về sử dụng các hoạt động khởi động để cải thiện khả năng nói của sinh viên tại trường Đại học Công nghệ Đồng Nai. Trong các nghiên cứu này không chỉ ra hoạt động khởi động nào là hoạt động được sinh viên, đặc biệt là sinh viên ngành kĩ thuật thích tham gia. Do đó chúng tôi quyết định có nghiên cứu cụ thể đối với các hoạt động khởi động được sinh viên yêu thích nhằm giúp giáo viên sáng suốt lựa chọn hoạt động khởi động cho bài giảng chất lượng.

2.2. Cơ sở lí thuyết

2.2.1. Khái niệm dạy học ngoại ngữ

Trong những năm gần đây, học sinh và sinh viên Việt Nam rất chú ý đến việc học ngoại ngữ và dành nhiều thời gian để học môn học này. Tuy nhiên, chúng ta cần phải hiểu rõ khái niệm dạy học ngoại ngữ. Theo Nguyễn Đình Như Hà, Nguyễn Lộc và Trần Hiếu [3], “Hoạt động dạy học ngoại ngữ

* Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

được hiểu là một quá trình tổ chức cho người học nắm vững ngoại ngữ để sử dụng trong hoạt động giao tiếp xã hội và nhận thức của mỗi cá nhân”. Hiện nay, việc dạy học ngoại ngữ được các giáo viên sử dụng nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau nhằm giúp người học nắm được các kiến thức về ngôn ngữ cũng như hình thành và phát triển các kỹ năng thực hành tiếng.

2.2.2. Khái niệm “hoạt động khởi động”

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên sử dụng nhiều hoạt động khác nhau để sinh viên luôn hứng thú với bài học. Trước khi bắt đầu bài giảng giáo viên thường sử dụng hoạt động khởi động. Theo Robertson & Acklam [8], hoạt động khởi động là một hoạt động ngắn thường được tiến hành ở đầu giờ của các môn học.

Với giờ học tiếng Anh, hoạt động khởi động có ý nghĩa và đóng vai trò quan trọng trong việc quyết định sự thành công của giờ giảng. Allwright [1] cho rằng các hoạt động khởi động được thiết kế để thu hút sự chú ý của sinh viên, giúp các em gạt bỏ những suy nghĩ gây mất chú ý sang một bên và sẵn sàng tập trung cá nhân hoặc theo nhóm vào bất kỳ hoạt động nào tiếp theo. Có thể nói rằng hoạt động khởi động là điểm khởi đầu mang tính kích thích sẽ khiến sinh viên trở nên năng động để làm việc hiệu quả cùng ngôn ngữ.

2.2.3. Các hoạt động khởi động

Có nhiều hoạt động khởi động được các giáo viên sử dụng cho việc giảng dạy tiếng Anh. Hoạt động phổ biến là trả lời các câu hỏi liên quan đến bài cũ hoặc gợi mở cho bài học mới. Những câu hỏi này thường ngắn về mặt thời gian và chỉ yêu cầu mức độ hiểu biết hoặc hiểu biết về tư duy. Một số giáo viên không yêu cầu sinh viên trả lời các câu hỏi khởi động bằng câu hoàn chỉnh, trong khi những giáo viên khác nhấn mạnh kỹ năng này. Bên cạnh đó, các trò chơi ngôn ngữ cũng được giáo viên sử dụng thường xuyên cho hoạt động khởi động. Trước mỗi bài dạy, giáo viên có các hoạt động khởi động khác như kể chuyện, sử dụng tranh ảnh, các clip hoặc các bài hát. Ngoài ra, theo Jones [6], các hoạt động khởi động khác gồm trò chơi đố từ hoặc trò chơi trí tuệ.

2.2.4. Vai trò của việc sử dụng các hoạt động khởi động

Một trong các hoạt động tạo hứng thú và mang lại năng lượng tích cực học tập cho sinh viên phải kể đến là hoạt động khởi động. Không phải bất cứ sinh viên nào đều có sẵn niềm say mê, yêu thích đối với môn học. Vì lý do này, các giáo viên sử dụng hoạt động khởi động nhằm khơi gợi hứng thú để vào bài học và hơn thế nữa, còn khơi dậy niềm đam mê, bồi đắp tình yêu đối với môn học. Theo Dornyei [2], giáo viên cần cố gắng tạo ra thái độ tích cực cho sinh viên đối với việc học. Ông cũng cho rằng vấn đề quan trọng trong việc tạo ra sự yêu thích với bài học là gia tăng sự tham gia của sinh viên; nghĩa là, để kích thích sự tò mò và chú ý của sinh viên cho lớp học để các em sẽ tham gia nhiều và quá trình học tập sẽ diễn ra tốt đẹp hơn. Joshi [7] cho rằng các hoạt động khởi động như nói đùa, trò chơi, câu đố sẽ tạo ra một môi trường học tập tích cực và khiến học sinh thoải mái tham gia vào lớp học.

Hoạt động khởi động thường chỉ chiếm một vài phút đầu giờ nhưng rất cần thiết. Hoạt động này cũng có thể cho phép giáo viên giới thiệu bài học một cách nhẹ nhàng và hấp dẫn, giúp học sinh có cơ hội làm quen với các thuật ngữ, từ khóa ngay từ khi bắt đầu bài học hoặc giúp học sinh gợi nhớ lại kiến thức đã học. Giáo viên cần nhận thức được lợi ích của các hoạt động khởi động, đặc biệt là trong thời gian đầu tiên của bất kỳ bài học mới nào mà sinh viên có cơ hội làm quen với nhau và giáo viên có cơ hội hiểu được khái quát trình độ của lớp. Theo Senior [10], những hoạt động này giúp tạo sự gắn kết giữa cả lớp. Theo đó, không khí tích cực của lớp học sẽ giúp cho tất cả các thành viên trong lớp tham gia bài học nhiệt tình.

2.2.5. Nguyên tắc chung trong việc sử dụng hoạt động khởi động trong dạy - học tiếng Anh ngành kỹ thuật

Thông thường hoạt động khởi động thường bắt đầu cho các bài học do đó các hoạt động không được quá khó mà là các hoạt động giúp sinh viên hứng khởi bước vào bài mới. Giảng viên cần hướng dẫn sinh viên cụ thể cách thức tham gia và thể lệ (nếu đó là trò chơi và là trò chơi mới mà học sinh chưa bao giờ được chơi trước đó). Cần đảm bảo cả lớp đều nắm rõ cách thức tham gia và yêu cầu của giảng viên để các em có thể tự tin, chủ động tham gia vào hoạt động. Giảng viên cần khống chế thời

gian cụ thể cho mỗi hoạt động tối đa chỉ từ 3 - 5 phút để dành thời gian chủ yếu còn lại cho các hoạt động trọng tâm của bài học chính.

Chủ động điều khiển hoạt động và xử lý tình huống nếu có xảy ra trong quá trình tổ chức nhằm đạt được mục tiêu chính của hoạt động mà giảng viên đã thiết kế: ôn lại bài cũ, dẫn dắt logic vào bài mới khiến sinh viên không sao nhãng. Giảng viên cũng cần khai thác triệt để hết tác dụng của hoạt động mà mình đã thiết kế. Bên cạnh đó, giảng viên nên làm mới bài giảng của mình bằng nhiều hoạt động phong phú khác nhau qua mỗi tiết dạy tránh làm cho học sinh có cảm giác nhàm chán. Tuy nhiên, mỗi giảng viên cần tránh lạm dụng tổ chức nhiều trò chơi trong hoạt động khởi động sẽ dẫn đến phản tác dụng của trò chơi.

Trước khi thực hiện, giảng viên cần tìm tòi, học hỏi, thiết kế ra nhiều dạng hoạt động phong phú trong suốt tiết học, trong đó có các hoạt động khởi động vào bài, nhằm giúp học sinh tìm thấy niềm vui trong học tập mà không cảm thấy mệt mỏi. Bên cạnh đó, giảng viên cần chuẩn bị đầy đủ các giáo cụ (tranh, giấy, bút, thiết kế các slide...) phục vụ cho hoạt động khởi động. Tranh ảnh cần phải thu hút sự chú ý của sinh viên, ví dụ các bức tranh nên là tranh màu, các từ và hình ảnh cần dễ nhìn và đẹp. Các slide nên sử dụng các hiệu ứng về hình ảnh cũng như âm thanh để sinh viên chú ý. Các yếu tố này sẽ kích thích trí tò mò của sinh viên và thúc đẩy các em tham gia vào hoạt động khởi động.

2.2.6. Tổ chức thực hiện các hoạt động khởi động

Trong suốt thời gian hoạt động khởi động diễn ra, giảng viên nên can thiệp càng ít càng tốt. Thay vì việc đánh giá những gì sinh viên nói, muốn làm, giảng viên nên giúp họ mà không phán xét. Do vậy, sinh viên mới sẵn sàng tham gia vào hoạt động khởi động cũng như các hoạt động tiếp theo trong bài giảng.

Ngoài ra, giảng viên cần rèn luyện các kỹ năng tổ chức, quản lý hoạt động khởi động. Có thể nói việc điều khiển hoạt động này là một nghệ thuật, vì hoạt động này có sôi nổi, có hấp dẫn hay không, có phát huy tính tích cực học tập của sinh viên hay không, không chỉ phụ thuộc vào nội dung của hoạt động mà còn phụ thuộc vào cả người điều khiển hoạt động. Vì vậy, trong quá trình tổ chức hoạt động khởi động cho sinh viên, giảng viên cần phải biết kết hợp giữa giọng nói, điệu bộ, cử chỉ... một cách linh hoạt, có như vậy mới tạo cho sinh viên cảm giác hồ hởi, phấn khởi, tham gia chơi nhiệt tình.

Giáo viên phân chia lớp theo cặp, nhóm, đội, sao cho phù hợp với từng hoạt động khởi động. Bên cạnh đó, giáo viên có thể phát phiếu, sử dụng tranh ảnh, clip, hoặc chơi các trò chơi,... và hướng dẫn cho học sinh từng hoạt động một cách rõ ràng, cụ thể. Thêm vào đó, giáo viên có thể khen ngợi, cộng điểm thưởng nếu cá nhân, cặp hay nhóm làm tốt để khuyến khích các em, tạo sự hưng phấn trước khi vào bài mới.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nhằm thu thập các thông tin cho bài viết, chúng tôi thực hiện khảo sát bằng hình thức trực tuyến đối với sinh viên ngành Điện - Điện tử đang học tập tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Nội dung phiếu khảo sát tập trung vào các hoạt động khởi động thường xuyên được sử dụng trong lớp học mà sinh viên thích (gồm có câu hỏi sử dụng thang đo Likert gồm 5 cấp độ: Rất không đồng ý - Không đồng ý - Không rõ - Đồng ý - Rất đồng ý). Link theo biểu mẫu Google (Google form) phiếu khảo sát đã được gửi đến sinh viên năm thứ ba chuyên ngành Điện - Điện tử qua Zalo, các lớp sinh viên đã học xong học phần tiếng Anh, năm học 2024 - 2025. Nhóm Zalo được tạo ra vào buổi học đầu tiên của học phần để tất cả sinh viên trong lớp có thể nhận thêm các thông tin về môn học cũng như được giảng viên hỗ trợ trong suốt quá trình học. Kết quả có 73 sinh viên đã tham gia thực hiện khảo sát. Các dữ liệu thu thập về các hoạt động khởi động được sử dụng trong lớp học được xử lý bằng phương pháp phân tích định lượng sử dụng công cụ Microsoft Excel. Dữ liệu thu thập được trình bày dưới dạng bảng.

4. Kết quả nghiên cứu

Có 7 câu hỏi từ câu 1 đến câu 7 đã được đặt ra để hỏi các hoạt động khởi động thường được sử dụng mà sinh viên thích trong giờ học tiếng Anh. Câu hỏi số 8 là câu hỏi về việc không sử dụng hoạt động khởi động trong các bài dạy.

Bảng 1. Các hoạt động khởi động thường được sử dụng mà sinh viên thích

Câu hỏi	Rất không đồng ý (1)	Không đồng ý (2)	Không rõ (3)	Đồng ý (4)	Rất đồng ý (5)
1. Bạn thích trả lời các câu hỏi cho hoạt động khởi động.	4,3%	26,4%	22,7%	30,2%	16,4%
2. Bạn thích giáo viên sử dụng các trò chơi ngôn ngữ cho hoạt động khởi động.	0%	3,4%	5,3%	50,2%	41,1%
3. Bạn thích giáo viên kể chuyện cho hoạt động khởi động.	8,3%	24,3%	18,7%	32,6%	15,1%
4. Bạn thích giáo viên sử dụng tranh ảnh cho hoạt động khởi động.	2,4%	0%	8,5%	63,8%	25,3%
5. Bạn thích giáo viên sử dụng clip cho hoạt động khởi động.	0%	2,7%	11,9%	52,9%	32,5%
6. Bạn thích giáo viên sử dụng bài hát cho hoạt động khởi động.	2,1%	4,4%	10,6%	60,3%	22,6%
7. Bạn thích giáo viên đọc từ cho hoạt động khởi động.	0%	14,8%	17%	48,8%	21,2%
8. Bạn thích giáo viên dạy luôn vào bài học mà không cần hoạt động khởi động.	15,6%	60,2%	8,2%	10,7%	5,3%

Từ bảng trên cho thấy, sinh viên kỹ thuật thích nhất giáo viên sử dụng trò chơi ngôn ngữ cho hoạt động khởi động. Với 41,1% sinh viên rất đồng ý sử dụng trò chơi và 50,2% sinh viên đồng ý sử dụng hoạt động này khi khởi động bài mới. Có thể thấy rằng rất ít sinh viên (3,4%) không đồng ý và không có sinh viên nào rất không đồng ý với việc sử dụng trò chơi cho hoạt động khởi động. Hoạt động sử dụng tranh ảnh xếp vị trí thứ 2 về mức độ đồng ý (63,8%) và rất đồng ý (25,3%). Tiếp đến là sử dụng clip với 32,5% sinh viên rất đồng ý và 52,9% sinh viên đồng ý cho hoạt động khởi động. Đây cũng là hoạt động không có sinh viên nào rất không đồng ý. Việc nghe bài hát trong phần khởi động được sinh viên xếp ở vị trí thứ 4 về mức độ đồng ý và rất đồng ý. Phần lớn sinh viên đồng ý (60,3%) và rất đồng ý (22,6%) với việc nghe bài hát khi bắt đầu bài học. Không thể không kể đến hoạt động đọc từ cho hoạt động khởi động. Mặc dù đây không phải hoạt động yêu thích nhất hoặc nhì nhưng có 70% sinh viên đồng ý và rất đồng ý hoạt động này. Đây cũng là hoạt động mà giáo viên có thể lựa chọn cho hoạt động khởi đầu. Hai hoạt động trả lời câu hỏi và kể chuyện là những hoạt động sinh viên ít thích nhất trước khi bắt đầu bài dạy của giáo viên. Có đến 24,3% sinh viên không đồng ý và 8,3% sinh viên rất không đồng ý giáo viên kể chuyện cho hoạt động khởi động. So với các hoạt động khác thì hoạt động kể chuyện là hoạt động sinh viên không thích tham gia nhất. Trả lời các câu hỏi trong phần khởi động cũng không nhận được sự đồng ý cao từ phía sinh viên (26,4% sinh viên không đồng ý và 4,3% sinh viên rất không đồng ý). Từ kết quả này có thể đề xuất cho giáo viên lựa chọn hoạt động khởi động lôi cuốn sinh viên ngay từ đầu bài học.

Phần lớn sinh viên đều ủng hộ cho hoạt động khởi động và chỉ có 5,3% sinh viên rất đồng ý về việc không sử dụng và 10,7% sinh viên đồng ý không sử dụng hoạt động khởi động. Kết quả này cho thấy tầm quan trọng của hoạt động khởi động trong các bài giảng tiếng Anh. Do đó, trong hoạt động dạy học tiếng Anh rất cần hoạt động khởi động nhằm giúp sinh viên tham gia ngay vào bài học.

5. Kết luận và đề xuất một số hoạt động khởi động

Sinh viên rất hào hứng với các hoạt động khởi động trước mỗi bài dạy cho dù phần trăm thích dành cho các hoạt động có khác nhau. Đây là tín hiệu tốt để giáo viên bắt đầu bài giảng và lựa chọn hoạt động khởi động mà sinh viên thích cho từng bài giảng. Có thể nói, sử dụng trò chơi ngôn ngữ luôn được đa số sinh viên rất thích hoặc thích do đó giáo viên nên chuẩn bị các trò chơi đa dạng về hình thức cũng như thể lệ. Giáo viên không nên sử dụng cùng loại trò chơi cho nhiều bài để tránh tình trạng nhàm chán. Kết quả của nghiên cứu cũng cho thấy việc sử dụng hình ảnh và clip luôn được sinh viên yêu thích. Do đó, giáo viên có thể chuẩn bị hình ảnh và clip liên quan đến nội dung giảng dạy nhằm giúp sinh viên nhớ lâu và sâu về bài học.

Để góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Anh, tôi đề xuất một số hoạt động khởi động trong dạy - học tiếng Anh cho sinh viên ngành kỹ thuật.

Hoạt động khởi động 1: Memory Game

- **Mục đích:** Giúp sinh viên biết thêm tên các công ti trong lĩnh vực điện - điện tử và máy tính.
- **Số lượng người:** Cả lớp (chia lớp thành 2 đội và chính giáo viên hoặc một học sinh làm trọng tài.)

- *Thời gian:* 4-5 phút
 - *Cách chơi:* Giáo viên chia cả lớp thành 2 đội. Sinh viên nhìn lên màn hình trình chiếu. Giáo viên yêu cầu các em nhớ và nói tên hình ảnh đã xem. Mỗi câu trả lời đúng được nhận 10 điểm. Nhóm chiến thắng là nhóm dành được nhiều điểm nhất.

Ví dụ: *Bài về thông tin công ti Memory game:*

Saying the names

Cho cả lớp xem tên lần lượt 17 công ti nổi tiếng và yêu cầu sinh viên nhớ tên các công ti được trình chiếu. Sau mỗi lần trình chiếu tên công ti, giáo viên sử dụng hiệu ứng biến mất. Xem xong hết tên các công ti, giáo viên yêu cầu sinh viên nói các tên công ti mà các em có thể nhớ.

Hoạt động khởi động 2: Saying Fast

- *Mục đích:* Giúp sinh viên ôn luyện từ vựng hiệu quả
 - *Số lượng người:* Cả lớp (chia lớp thành 2 đội)
 - *Thời gian:* 3 - 4 phút
 - *Cách chơi:* Giáo viên trình chiếu các hình ảnh kèm các số. Giáo viên đọc số bất kì và sinh viên nói từ tương ứng. Mỗi câu trả lời đúng được nhận 10 điểm. Nhóm chiến thắng là nhóm dành được nhiều điểm nhất.

Ví dụ: *Bài về các sản phẩm thông minh*

Giáo viên chiếu 7 hình ảnh về các sản phẩm điện tử thông minh kèm các số đếm. Giáo viên đọc số và sinh viên nói các thiết bị thông minh tương ứng.

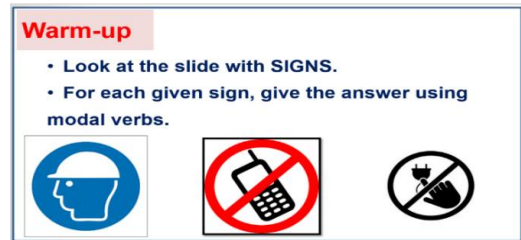
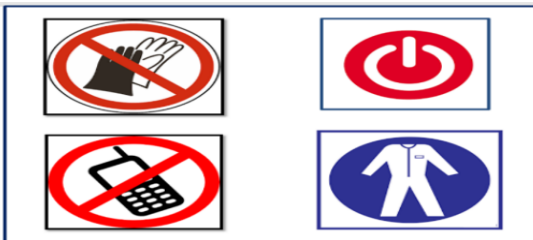


Hoạt động khởi động 3: Saying the sentences

- *Mục đích:* Giúp sinh viên luyện nói câu và ôn luyện ngữ pháp
 - *Số lượng người:* Cả lớp (chia lớp thành 3 đội)
 - *Thời gian:* 3-5 phút
 - *Cách chơi:* Giáo viên trình chiếu các biển báo. Giáo viên yêu cầu sinh viên nói câu đầy đủ về biển báo có sử dụng động từ khuyết thiếu. Mỗi câu trả lời đúng được nhận 10 điểm. Nhóm chiến thắng là nhóm giành được nhiều điểm nhất.

Ví dụ: *Bài về lắp đặt*

Giáo viên trình chiếu 7 hình ảnh về các biển báo. Sinh viên nói các câu đầy đủ sử dụng động từ khuyết thiếu mà biển báo muốn cảnh báo.



Hoạt động khởi động 4: Who has better memory?

- *Mục đích:* Giúp sinh viên luyện nghe
 - *Số lượng người:* Cả lớp
 - *Thời gian:* 3-5 phút
 - *Cách chơi:* Giáo viên chiếu clip về việc bảo trì và bảo dưỡng các thiết bị điện tử. Giáo viên yêu cầu sinh viên xem clip và nhớ các thiết bị được bảo trì và bảo dưỡng. Giáo viên yêu cầu sinh viên đánh dấu V vào các thiết bị được bảo trì và bảo dưỡng trong clip. Giáo viên khen ngợi sinh viên có câu trả lời đúng.

Ví dụ: *Bài về bảo trì và sửa chữa*

Warm-up: Who has better memory?

- Watch [a video](#).

- Tick the devices that the technician is maintaining and repairing.

Who has better memory?	
<input type="checkbox"/> 1. ceiling fan	<input type="checkbox"/> 6. washing machine
<input type="checkbox"/> 2. elevator	<input type="checkbox"/> 7. laptop
<input type="checkbox"/> 3. cell phone	<input type="checkbox"/> 8. projector
<input type="checkbox"/> 4. air conditioner	<input type="checkbox"/> 9. printer
<input type="checkbox"/> 5. cooker	<input type="checkbox"/> 10. fridge
	<input type="checkbox"/> 11. TV

Hoạt động khởi động 5: Two truths and a lie

- *Mục đích:* Giúp sinh viên luyện nói, nghe và tư duy phân tích.

- *Số lượng người:* Cả lớp

- *Thời gian:* 3-5 phút

- *Cách chơi:* Giáo viên yêu cầu mỗi sinh viên nói ba câu, trong đó có hai câu đúng và một câu sai. Cả lớp đoán câu nào sai.

Ví dụ: *Bài về định hướng nghề nghiệp*

Giáo viên yêu cầu giới thiệu về bản thân trong buổi phỏng vấn công việc. Giáo viên yêu cầu sinh viên nói 3 câu, có hai câu đúng và một câu sai về bản thân. Cả lớp đoán câu sai mà bạn sinh viên đã nói ra. Giáo viên khen ngợi câu trả lời đúng.

Trên đây là một số đề xuất cho các hoạt động khởi động ở các bài dạy cụ thể. Tác giả hi vọng rằng các đề xuất này là gợi ý hữu ích giúp đồng nghiệp có thêm lựa chọn cho hoạt động khởi động. Thông qua kết quả của nghiên cứu, các giảng viên dạy tiếng Anh nói chung và tiếng Anh kỹ thuật nói riêng có thể quyết định dùng hoạt động nào tốt nhất để tạo ra môi trường học tập vui vẻ và thư giãn giúp tăng cường và duy trì hứng thú học tập cho sinh viên. Ngay khi bắt đầu buổi học, hoạt động khởi động tạo ra sự thoải mái, xóa đi sự ngại ngùng, e dè của người học và thu hẹp khoảng cách giữa giáo viên và sinh viên và giữa sinh viên với sinh viên. Trong số những biện pháp dạy học tích cực hoá, sử dụng hoạt động khởi động được xem là một trong những kỹ thuật dạy học hiệu quả, lấy người học làm trung tâm. Ở đó, sinh viên được giao tiếp trong môi trường giao tiếp thực sự, được hoạt động theo cặp, hay theo các nhóm nhỏ để thực hiện các công việc cụ thể. Hoạt động này giúp làm “ấm lên” (warm-up) bầu không khí trong lớp học. Cũng dễ hiểu khi nhận câu trả lời hầu hết sinh viên đều tán thành việc sử dụng hoạt động khởi động trong bài học của mình. Tuy nhiên, giáo viên cần lựa chọn hoạt động khởi động phù hợp với trình độ, năng lực cũng như sở thích của phần lớn sinh viên lớp mình để có phần khởi động đạt hiệu quả cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Allwright, R. *The importance of interaction in classroom language learning*. Applied Linguistics, 5(2), 156-171. 1984.
- Dornyei, Z. *Motivational strategies in the English classroom*. Cambridge: Cambridge University Press. 2001
- Ha, N D Nguyen, Loc, Nguyen, Tuyen, Tran. *Lí luận về các tiếp cận trong dạy học ngoại ngữ*. Volume 19, Issue S1, 2023. DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12320101>
- Hoa, T Nguyen. *The important role of warm-up activity in language classroom*. Journal of educational equipment: Education management, Volume 1, Issue 312 (May 2024)
- Tuyen, H T Le. *International Journal of Trend in Scientific Research and Development (IJTSRD)*. Volume 5 Issue 2, January-February 2021
- Jones, F. (2005, September 16). *Beginning the New School Year: Bell Work*. Retrieved January 18, 2007, from http://www.education-world.com/a_curr/columnists/jones/jones020.shtml
- Joshi, M. *Diversity in Lecture-Delivery*. Journal of NELTA, 11 (1-2), 1-151. 2006. Retrieved from <http://nelta.org.np/uploads/files/2006.pdf>
- Robertson, C., & Acklam, R. *Action Plan for Teachers a guide to teaching English*. London, UK: BBC World Service. 2000.
- Savaş, H. (2016). *Maintaining the efficacy of warm-up activities in EFL classrooms: An exploratory action research*. Journal of Qualitative Research in Education, 4(2), 65-85. [Online]: <http://www.enadonline.com/http://dx.doi.org/10.14689/issn.2148-2624.1.4c2s4m>
- Senior, R. *Transforming language classes into bonded groups*. ELT Journal, 51 (1), 3-11. 1997.
- Velandia, R. *The Role of Warming Up Activities in Adolescent Students' Involvement during the English Class*. Profile, 10, 9-26, ISSN: 1657-0790. Colombia: Universidad Nacional de Colombia.2008.